

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 45/2022/HS-PT  
Ngày: 18-5-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Viết Hải;

*Các Thẩm phán:* ông Võ Bá Lưu và ông Nguyễn Thái Sơn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo Phạm Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn S, sinh ngày: 05/7/1992 tại xã Kh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm Th, xã Kh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (chết) và bà Vũ Thị Kh, sinh năm 1972; có vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992 và 02 con: lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; có 01 tiền án: ngày 18/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 25.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 06/8/2020, bị cáo đã nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, ngày 07/8/2020 đã nộp khoản tiền phạt 25.000.000 đồng; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/9/2021, có mặt.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hồ Thị Nh, Hồ Thị Ng là ông Hồ B; bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/7/2021, Phạm Văn S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H - 002.91 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R- 009.01 xe của công ty TNHH thương mại S lưu thông trên đường Quốc lộ 12A theo

hướng từ Cửa khẩu Quốc tế Cha lo về ngã ba Khe Ve, xã H. Đến khoảng 08 giờ 15 phút, khi đến Km 108+750 Quốc lộ 12A thuộc địa phận thôn Th, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, Phạm Văn S không điều khiển xe ô tô đi bên phải theo chiều đi của mình, mà điều khiển xe đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76 do bà Hồ Thị Nh điều khiển, chở theo sau là Hồ Thị Ng. Hậu quả: bà Hồ Thị Nh bị thương và chết trên đường đi cấp cứu, Hồ Thị Ng bị thương được đưa điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện M. Xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong cua, ở giữa có vạch sơn liền và ngắt quãng màu vàng, mặt đường rộng 6,22m. Cách vị trí xe mô tô, một phần của xe ô tô, vết cày trượt và tử thi Hồ Thị Nh đều nằm ở phần đường ngược chiều của xe Phạm Văn S đang lưu hành.

Tại bản kết luận giám định số 1012/GĐ-PC09 ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: dấu vết va chạm phù hợp trên các đối tượng giám định: dấu vết rách, trượt ở má ngoài, lớp ngoài bên trái (hàng lớp thứ nhất tính từ trước ra sau) trên sơ mi rơ moóc BKS 12R - 009.01 có đặc điểm phù hợp với dấu vết cong, trượt bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở phuộc trước bên trái, cần phanh và ốp cao su dây phanh trước trên xe mô tô BKS 73C1 - 124.76. Dấu vết rách, trượt xước, bám dính chất màu đỏ, xám ở má ngoài, lớp ngoài bên trái (hàng lớp thứ nhất tính từ trước ra sau) trên sơ mi rơ moóc BKS 12R - 009.01 có đặc điểm phù hợp với dấu vết gãy, trượt xước, mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở phần dưới ốp mang xe trong bên trái, dấu vết trượt xước, mất sơn màu xám, bám dính chất màu đen (dạng cao su đen) ở mặt ngoài, trước lốc máy bên trái trên xe mô tô BKS 73C1 - 124.76.

Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống má ngoài, lớp ngoài bên trái (hàng lớp thứ nhất, tính từ trước ra sau) sơ mi rơ moóc BKS 12R - 009.01 va chạm với phuộc trước bên trái, mang xe bên trái và lốc máy bên trái xe mô tô BKS 73C1 - 124.76 theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe mô tô BKS 73C1 - 124.76.

Dấu vết cong, trượt, xước ở mặt trước bên phải nắp tay lái, đèn xi nhan trước bên phải, đầu ngoài tay phanh bên phải, mặt ngoài bàn đạp phanh sau bên phải, gác chân trước bên phải, ốp nhựa ống xả khí trên xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76 có đặc điểm giống với dấu vết hình thành khi xe mô tô ngã nghiêng sang phải va chạm với mặt đường.

Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H - 002.91 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R - 009.01 và tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 40/2021 - GĐTP ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình kết luận: Tình trạng kỹ thuật của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H - 002.91 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R - 009.01. Hiện tại tổ hợp phương tiện đảm bảo điều kiện kỹ thuật hoạt động tham gia giao thông. Trước khi xảy ra tai nạn: xe hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 42/2021 - GĐTP ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình kết luận: tình trạng kỹ thuật của

xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76. Hiện tại xe không đảm bảo điều kiện kỹ thuật hoạt động tham gia giao thông. Trước khi xảy ra tai nạn xe hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 112/TT ngày 02/08/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với tử thi Hồ Thị Nhăng. Kết luận dấu hiệu chính qua giám định: vết thương trán đỉnh kích thước 19cm x 3,5cm, bầm tụ máu tổ chức dưới da xung quanh vết thương từ trán đỉnh đến trán hốc mắt hai bên, vỡ xương trán. Gãy xương cột sống cổ, gãy đầu dưới hai xương cẳng tay trái. Nguyên nhân chết đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, gãy đầu dưới hai xương cẳng tay. Cơ chế hình thành các dấu vết trên cơ thể tử thi Hồ Thị Nh, các thương tích nêu trên là do vật tày gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 112/TgT ngày 19/08/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với thương tích Hồ Thị Ng. Kết luận dấu hiệu chính qua giám định: gãy 1/3 xương đòn trái đã điều trị nội khoa. Hiện tại xương đã can. Vết thương vùng mắt ngoài cá chân để lại 02 sẹo kích thước 1,8cm x 0,2cm và 1,0cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KLĐG-HĐĐG ngày 10/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện M kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ đen, xe bị hư hỏng, thiệt hại do tai nạn giao thông là 2.580.000 đồng (Hai triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng). Xe ô tô biển kiểm soát 12H - 002.91 kéo theo rơ mi rơ moóc, biển kiểm soát 12R - 009.01. Qua kiểm tra thực tế xe không bị hư hỏng do tai nạn giao thông, thiệt hại do tai nạn giao thông là: 0 đồng .

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho người quản lý, chủ sở hữu các vật chứng gồm: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H - 002.91, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R - 009.01; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 12H - 002.91 số 12001308; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R - 009.01, số 12000076; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-002.91, số 6704112; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R - 009.01, số 6704136; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0000022035; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 124.76, màu đỏ đen, xe bị hư hỏng.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số 370136019426 mang tên Phạm Văn S do sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/4/2020 và 01 (một) USB, nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 4GB. Dữ liệu bên trong USB có chứa 01 (một) file video có tên: 7219583904544720773.mp4, dung lượng: 11,508 KB; Mã MD5: CFD61BBA288B01533C177C40D1D9C852. USB nêu trên được niêm phong trong 01 (một) phong bì các mép dán kín, mặt sau được niêm phong bằng các chữ

ký của những người tham gia niêm phong, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến về phần bồi thường dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSMH ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M đã tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Phạm Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, bị cáo Phạm Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### *Tại phiên tòa phúc thẩm*

Bị cáo Phạm Văn S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và Bản án sơ thẩm đã quyết định. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới có ý nghĩa trong việc xem xét giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S là đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như quá trình thực hiện hành vi mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, thương tích, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 05/7/2021 tại Km 108+750 đường Quốc lộ 12A thuộc địa phận thôn Th, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12H-002.91 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 12R- 009.01 đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 73C1-124.76 do bà Hồ Thị Nh điều khiển chở theo sau là chị Hồ Thị Ng điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả bà Hồ Thị Nh bị chết, chị Hồ Thị Ng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% và xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người và làm bị thương một người, xe mô tô bị hư hỏng. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn S, Hội đồng xét xử thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét bị cáo có một tiền án, nhân thân xấu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện cùng với Công ty TNHH thương mại S bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; đại diện người bị hại có ý kiến đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và đã áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân mà bị cáo được áp dụng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới có ý nghĩa cho việc xem xét giảm nhẹ hình phạt, nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Bình về phần hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Bình về phân hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phạm Văn S 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án huyện Minh Hóa;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- Công an huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HSVA.

(Đã ký)

**Dương Viết Hải**